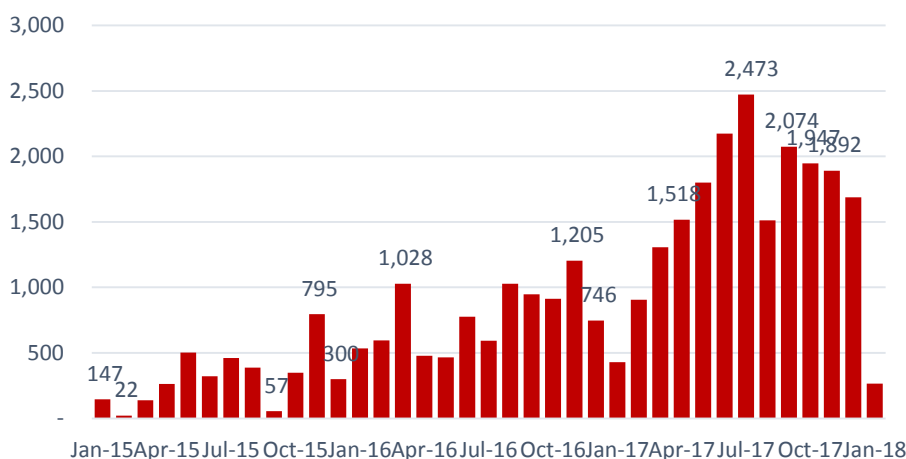


TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

- Tuần qua đã có thêm **265.3** tỷ đồng trái phiếu iBond được bán ra, nâng tổng lượng iBond đã phân phối lên tới **33,779** tỷ. Tính đến thời điểm hiện tại đã có **12,913** khách hàng cá nhân trên **44** tỉnh thành cả nước tham gia vào sản phẩm iBond. Ngoài mức lãi suất hấp dẫn hơn tiền gửi, iBond còn đáp ứng được nhu cầu thanh khoản của khách hàng với 100% nhu cầu bán lại của Khách hàng đã được đáp ứng. Quý khách tham khảo biểu lợi tức các sản phẩm iBond **tại đây**.
- Từ ngày 28/12, TCBS bắt đầu nhận đặt mua trái phiếu của CTCP Tập đoàn Vingroup (VIC122019) theo chương trình iBond Prix với khối lượng đặt mua từ 200 triệu đồng trở lên. Trái phiếu có kỳ hạn 2 năm, với lợi tức bao gồm tái đầu tư coupon lên tới 8.48%, cao hơn lãi suất ngân hàng cùng kỳ hạn khoảng 1.68%-1.98%. Quý khách hàng quan tâm tới trái phiếu này có thể liên hệ hotline **1800 5888 26** để biết thêm chi tiết.

Khối lượng Trái phiếu đã bán (tỷ VNĐ)



Số lượng tỉnh thành

44

Số lượng KH tham gia

12,913

iBond đã bán

33,779

Số lượt môi giới thành công

11,456

Số lượng chi nhánh

292

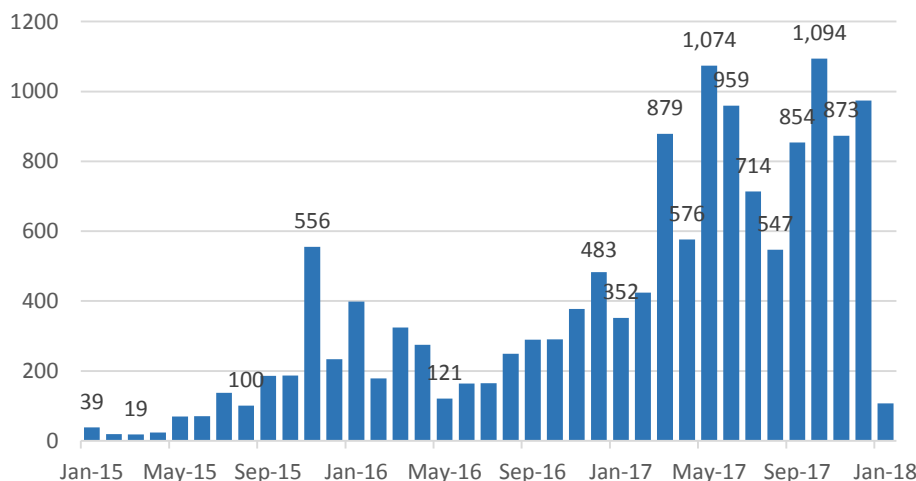
Số lượt KH giao dịch

38,001

iBond môi giới thành công

14,843 bn

Lịch sử iBond môi giới thành công (tỷ VNĐ)



Bảng lãi suất (bao gồm lãi tái đầu tư) các sản phẩm iBond do TCBS phân phối:

Loại sản phẩm	Tổ chức phát hành	Ngày đáo hạn	Thời hạn còn lại của TP (tháng)	Lợi tức sau TĐT (%/năm)
iBondPro180-SDI042020	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng	20-04-2020	27	TBA
iBondPro360-SDI042020	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng	20-04-2020	27	TBA
iBondPro360-VIC012020	Vingroup	03-01-2020	24	TBA
iBondPrix-VIC112019	Vingroup	25-11-2019	22	8.42%
iBondPrix-VIC072019	Vingroup	03-07-2019	18	8.01%
iBondPrix-SDI042020	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng	20-04-2020	27	8.43%
iBondPrix-MSN09201901	Ma San Group	09-09-2019	20	8.11%
iBondPrix-NVLG082019	Novaland	08-08-2019	19	8.14%
iBondPrix-NVLG032019	Novaland	01-04-2019	15	7.99%
iBondPrix-NVLG122018	Novaland	19-12-2018	11	7.72%
iBondPrix-NVLG022019	Novaland	28-02-2019	13	7.84%
iBondPlus-VIC11201801	Vingroup	05-11-2018	10	TBA
iBondPrix-VIC072019	Vingroup	03-07-2019	18	8.01%
iBondPro360-ANCO09202102	ANCO	01-09-2021	44	TBA
iBondPro180-ANCO09202102	ANCO	01-09-2021	44	TBA
iBondPro90-ANCO09202102	ANCO	01-09-2021	44	TBA

*Lãi suất lấy tại ngày báo cáo và có thể thay đổi tùy theo điều kiện thị trường

QUỸ ĐẦU TƯ

Quỹ	Giá trị tài sản ròng/CCQ	Tăng trưởng Giá trị tài sản ròng/CCQ (%)
3/1/2018	đồng	YTD
TCEF	15,431	3.02
TCBF	11,791	0.21
VN-Index		1.17
Bond Index		-0.10

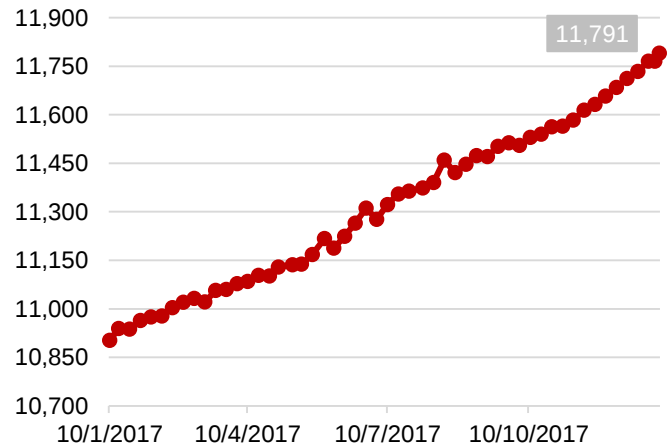
Nguồn: TCBS tổng hợp

- NAV của Quỹ đầu tư Cổ phiếu Techcom (TCEF) đạt 15,431 đồng/CCQ, tăng 3.02% so với tuần trước. Tính từ đầu năm, tăng trưởng giá trị tài sản ròng của quỹ TCEF đạt 3.02% so với mức 1.17% của VN-Index.
- NAV của Quỹ đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF) đạt 11,791 đồng/CCQ, tăng 0.21% so với tuần trước.

TCEF



TCBF



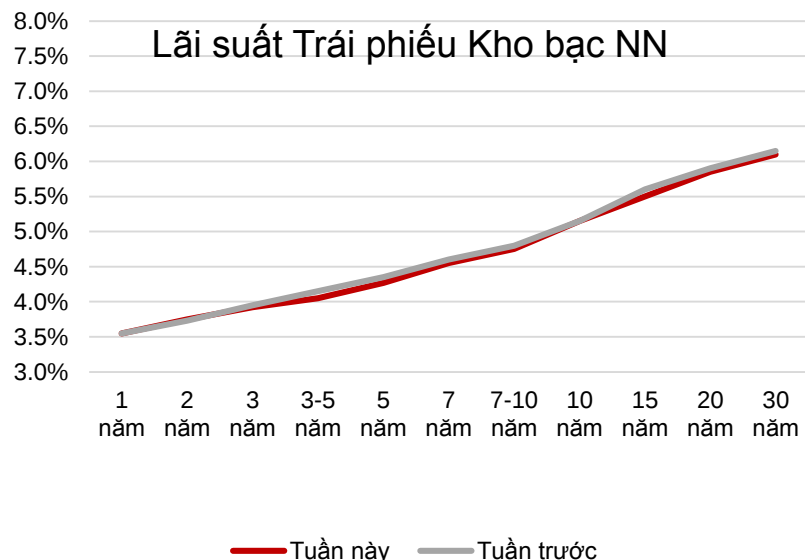
- Trong tuần qua có 21 tỷ chứng chỉ quỹ TCBF được bán ra. TCBF tiếp tục là Quỹ mở đầu tư trái phiếu có quy mô lớn nhất thị trường, với tổng giá trị tài sản quản lý lên tới 1,951.4 tỷ đồng.

TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ VÀ TIỀN GỬI

Trái phiếu chính phủ

Kỳ hạn	Lãi suất Trái phiếu Kho bạc NN
1 năm	3.55%
2 năm	3.75%
3 năm	3.92%
3-5 năm	4.05%
5 năm	4.27%
7 năm	4.55%
7-10 năm	4.75%
10 năm	5.15%
15 năm	5.50%
20 năm	5.85%
30 năm	6.10%

Nguồn: TCBS tổng hợp



- Trong tuần qua, thị trường trái phiếu chính phủ có thanh khoản cao ở kỳ hạn 1-5 năm. Các kỳ hạn dài hầu hết có mức lãi suất giảm (0.03%-0.1%) với biến động lớn nhất diễn ra ở kỳ hạn 5 năm và 15 năm với mức giảm lần lượt là 0.08% và 0.1%.

TCWEALTH - Cơ hội Đầu tư

Tuần từ 8/1/2018 đến 12/1/2018

- Tuần qua có phiên đấu thầu cho trái phiếu các kỳ hạn 5 năm và 10 năm. Khối lượng gọi thầu lớn, nhưng tổng giá trị trúng thầu khá thấp do Bộ Tài chính vẫn giữ lãi suất ở mức thấp khiến bên mua và bên bán đều không mặn mà giao dịch. Chi tiết trúng thầu như sau:

Kỳ hạn	Giá trị gọi thầu	Giá trị trúng thầu	Lãi suất trúng thầu
5 năm	1,500 tỷ	1,500 tỷ	4.3%
10 năm	1,500 tỷ	1,155 tỷ	5.15%

Tiền gửi

Lãi suất tiền gửi (%/năm)	1 tháng	So với tuần trước	3 tháng	So với tuần trước	6 tháng	So với tuần trước	12 tháng	So với tuần trước	24 tháng	So với tuần trước
Techcombank	5.10%	0.00%	5.20%	0.00%	5.90%	0.00%	6.70%	0.00%	7.00%	0.00%
Vietcombank	4.20%	0.00%	4.70%	0.00%	5.20%	0.00%	6.50%	0.00%	6.50%	0.00%
Agribank	4.30%	0.00%	4.80%	0.00%	5.30%	0.00%	6.60%	0.00%	6.80%	0.00%
BIDV	4.30%	0.00%	4.80%	0.00%	5.30%	0.00%	6.90%	0.00%	6.90%	0.00%
Vietinbank	4.30%	0.00%	4.80%	0.00%	5.30%	0.00%	6.80%	0.30%	6.90%	0.20%
Sacombank	5.00%	0.00%	5.50%	0.00%	6.20%	0.00%	6.90%	0.00%	7.30%	0.00%
ACB	4.90%	0.10%	5.10%	0.00%	5.70%	0.10%	6.50%	0.30%	6.50%	0.00%

Nguồn: TCBS tổng hợp

- Trong tuần qua, Vietinbank điều chỉnh tăng 0.3% và 0.2% đối với lãi suất kỳ hạn 12 tháng và 24 tháng; ACB điều chỉnh tăng 0.1%, 0.1% và 0.3% đối với các kỳ hạn 1 tháng, 6 tháng và 12 tháng. Lãi suất tại các ngân hàng còn lại không có gì thay đổi so với tuần trước.

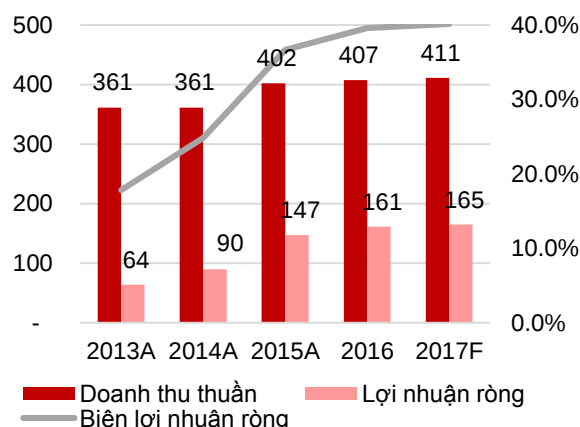
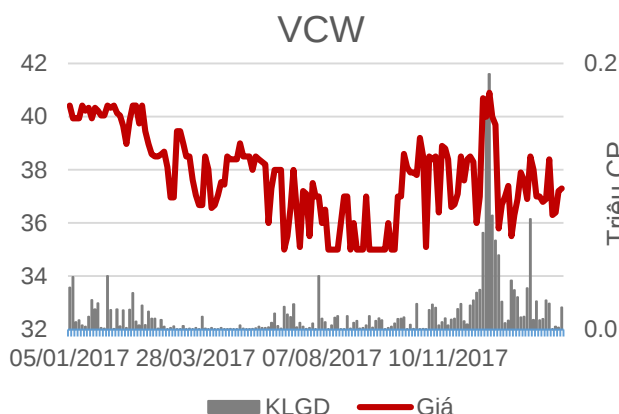
CƠ PHIẾU ĐẦU TƯ

Cổ phiếu	EPS 2017(F)	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Tài xuống
VCW	3,298	THEO DÕI	3/1/2018	<u>Xem báo cáo</u>

- Trong tuần qua TCBS đã gửi đến Khách hàng báo cáo phân tích đánh giá cơ hội đầu tư là cổ phiếu VCW (Công ty Cổ phần Nước sạch Vinaconex):

CTCP Nước sạch Vinaconex

UpCOM: VCW



Tổng quan Doanh nghiệp

CTCP Nước sạch Vinaconex (VCW) có tiền thân là Ban chuẩn bị sản xuất Nhà máy nước trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần VINACONEX, được thành lập vào năm 2009. VCW hiện đang quản lý vận hành mạng lưới cấp nước với công suất 220,000 m³/ ngày đêm trên địa bàn phía Tây Nam thành phố Hà Nội, gồm các quận: Thanh Xuân, Hoàng Mai, Cầu Giấy, Hà Đông và một số khu vực khác thuộc Hệ thống cấp nước chuỗi đô thị Sơn Tây – Hòa Lạc – Xuân Mai – Miếu Môn – Hà Đông – Hà Nội.

VCW hiện chiếm khoảng 25% thị phần cấp nước trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tỷ lệ khách hàng trong mảng bán buôn chiếm 96% doanh thu của VCW gồm Viwaco, Hawaco và Hadong.

Cập nhập kết quả kinh doanh

9 tháng 2017, doanh thu của VCW đạt 303 tỷ đồng, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2016. Biên lợi nhuận gộp ở mức 54%, giảm nhẹ 2% so với cùng kỳ năm ngoái.

Tăng trưởng trong tương lai của VCW đến từ:

(1) Nhu cầu sử dụng nước sạch gia tăng, chủ yếu đến từ địa bàn quận Hoàng Mai và Hà Đông. Đây là 2 quận hiện có mật độ dân số thấp nhưng đang được tích cực đầu tư cơ sở hạ tầng, được quy hoạch trở thành khu vực đô thị bên cạnh phát triển cụm công nghiệp Biên Giang, quận Hà Đông kéo theo dân số và nhu cầu nước sạch tăng theo

(2) Các dự án gia tăng công suất sản xuất của VCW. Hiện nay, VCW đang trong quá trình thực hiện dự án xây dựng đường ống nước Sông Đà số 2 cấp nước cho chuỗi đô thị Sơn Tây - Hòa Lạc - Xuân Mai - Miếu Môn - Hà Nội - Hà Đông (giai đoạn 2), trong đó phân kỳ 1 dự kiến hoàn thành vào đầu năm 2018, cung cấp thêm cho khu vực nội đô 80,000m³/ngđ. Sau phân kỳ 1, phân kỳ 2 hoàn thành sẽ gia tăng công suất sản xuất nước sạch thêm 300,000m³/ngđ, nâng tổng công suất của Nhà máy nước mặt sông Đà lên 600,000m³/ngđ. Khách hàng chính trong khối bán buôn là VAV, chiếm 80% doanh thu.

Quan điểm đầu tư

TCBS khuyến nghị Theo dõi đối với cổ phiếu VCW vì các lý do sau:

(1) Kinh doanh của VCW trong tương lai có tiềm năng do (i) Về phía cầu, nhu cầu về nước sạch sẽ còn gia tăng từ các địa bàn quản lý, trong đó đáng chú ý là khu vực quận Hoàng Mai và Hà Đông. Đây là 2 quận hiện có mật độ dân cư khá thấp (Hoàng Mai 9,000 người/km²; Hà Đông 6,000 người/km²) so với các quận lân cận (Thanh Xuân 30,000 người/km²; Cầu Giấy 21,000 người/km²). Dân số khu vực này sẽ tăng trưởng mạnh vì cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ đang là yếu tố thu hút hàng loạt dự án BĐS, khu thương mại lớn và khu công nghiệp như Vinhomes Cao Xà Lã (Hoàng Mai) hay Aeon Mall, KCN Biên Giang (Hà Đông),... (ii) Về năng lực đáp ứng, công suất sản xuất dự kiến có thể tăng lên khoảng 36% nếu phân kỳ 1 của dự án đường ống nước số 2 Sông Đà đi vào hoạt động và tăng gấp đôi khi phân kỳ 2 hoàn thành.

(2) Mô hình kinh doanh của VCW khá ổn định và hấp dẫn. Cụ thể: (i) Tiêu thụ nước/đầu người ở VN đang ở mức thấp khoảng 90 lít/ngày đêm, thấp hơn mức TB thế giới là 250-300 lít. Hơn nữa, nhu cầu nước là nhu cầu thiết yếu nên có tính ổn định cao. (ii) Biên lợi nhuận cải thiện khá tốt trong những năm gần đây kể từ khi hoạt động 100% công suất, ở mức 40% (2015-2017).

(3) Quá trình thoái vốn nhà nước bắt đầu từ 1/12/2017 cũng là 1 điểm hấp dẫn của VCW. Dưới sự quản trị mới của REE, hiệu quả kinh doanh có thể được cải thiện trong tương lai. Suất đầu tư của REE cho các dự án nước ở miền Nam luôn ở mức thấp (4 triệu/m³/ngđ) so với các dự án trước đây của VCW (7-19 triệu/m³/ngđ).

(4) P/E forward cuối năm 2017 được ước tính là 11x. Dự kiến doanh thu giai đoạn sau 2018 của VCW có thể đạt trên 560 tỷ đồng, tăng trên 36% so với 2017 khi phân kỳ 1 của dự án xây dựng đường ống nước Sông Đà số 2 đi vào hoạt động. Tuy nhiên, LNST sẽ tăng trưởng chậm hơn doanh thu do ảnh hưởng từ khấu hao và lãi vay trong giai đoạn đầu. Khả năng quản lý tiết giảm suất đầu tư và tỷ lệ thất thoát nước được cải thiện sẽ là yếu tố hấp dẫn làm tăng biên lợi nhuận cho VCW.

THỊ TRƯỜNG KHÁC

Tỷ giá ngoại tệ

Tỷ giá ngoại tệ	Mua vào	Bán ra
5/1/2018	VNĐ	VNĐ
USD	22,670	22,755
EUR	26,897	27,761
GBP	30,204	31,079
JPY	198.51	203.67

Nguồn: TECHCOMBANK

- So với tuần trước, tuần qua giá USD trong nước công bố tại các ngân hàng hầu như không có gì thay đổi. Trên thế giới, biên bản cuộc họp chính sách mới nhất của Cục Dự trữ Liên bang và dữ liệu hoạt động sản xuất lạc quan của Mỹ công bố trong ngày 4/1 đã không làm cho đồng bạc xanh tăng giá. Biến động mạnh nhất thuộc về đồng EUR với mức tăng lần lượt 0.3% và 1.1%; đồng GBP với mức giảm 0.3% và tăng 0.8 % ở chiều mua vào và bán ra. Ngược lại, giá JPY giảm khoảng 0.4% ở chiều mua vào và không đổi ở chiều bán ra.

Thị trường Vàng

Giá vàng trong nước	Mua vào	Bán ra
5/1/2018	triệu đồng/lượng	triệu đồng/lượng
Vàng SJC	36.490	36.700

Nguồn: SJC

- Tuần qua giá vàng trong nước tăng mạnh 150,000-160,000 đồng/lượng ở cả chiều mua vào và bán ra. Giá vàng thế giới tăng vượt ngưỡng 1,320 USD/ounce, đang ở vùng cao nhất trong gần 4 tháng do đồng USD tiếp tục đà suy yếu, bất chấp những tín hiệu khả quan về kinh tế Mỹ. Đó là do giới đầu tư tin rằng các ngân hàng trung ương lớn khác trên thế giới sẽ thắt chặt chính sách nhanh hơn Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) trong năm 2018. Theo một số chuyên gia, USD còn giảm giá do lợi suất trái phiếu Mỹ dài hạn xuống thấp, bất chấp việc FED nâng lãi suất. Biên độ chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới ngày càng được thu hẹp, hiện đang ở mức 400 ngàn đồng/lượng.

BẤT ĐỘNG SẢN

Vị trí	Công ty	Dự án	Thông tin nổi bật
Hà Nội	Công ty CP Sông Đà Thăng Long	Ellipse Tower	Vị trí: Phố Trần Phú, Phường Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội Diện tích: Căn hộ từ 78.4m ² – 148.6m ² Giá bán: từ 17.5 triệu đồng/m ²
	Tập đoàn Nam Cường	Anland Complex	Vị trí: Cửa ngõ khu đô thị Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội Diện tích: Căn hộ từ 53.38m ² – 90.82m ² Giá bán: từ 25 triệu đồng/m ²
	CTCP Đầu tư & Phát triển BĐS Thế kỷ (CENINVEST)	The K – Park	Vị trí: KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội Diện tích: Căn hộ từ 53.84m ² – 93.64m ² Giá bán: từ 20 triệu đồng/m ²
	Tập đoàn Vingroup	Vinhomes Greenbay G3	Vị trí: số 7 Đại Lộ Thăng Long, Hà Nội Diện tích: Căn hộ từ 30m ² – 63m ² Giá bán: từ 27 triệu đồng/m ² (đã bao gồm nội thất, VAT)
	Tập đoàn GELEXIMCO	The Green Daisy	Vị trí: đường Lê Trọng Tấn, Q. Hà Đông, Hà Nội Diện tích: biệt thự 120m ² – 400m ² Giá bán: từ 22 triệu đồng/m ²
	CTCP Tập đoàn Sunshine Group	Sunshine Riverside	Vị trí: Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội Diện tích: Căn hộ từ 57m ² – 122m ² Giá bán: từ 45 triệu đồng/m ²
	BRG Group	Aqua Spring	Vị trí: 282 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội Diện tích: 71m ² - 103m ² Giá bán: từ 25 triệu đồng/m ²

	Công ty TNHH Đầu tư & Tư vấn Hải Dương	Valencia Garden	Vị trí: lô đất CT19B, KĐT mới Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội Diện tích: Căn hộ từ 60m ² – 94m ² Giá bán: từ 19.5 triệu đồng/m ²
	Tập đoàn FLC	FLC Green Home	Vị trí: 18 Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội Diện tích: Căn hộ từ 49m ² – 77m ² Giá bán: từ 26.5 triệu đồng/m ²
	CTCP Đầu tư Hà Nội – Sunrise (HDIS)	The Golden Palm	Vị trí: Lô đất 4.5-NO mặt đường Lê Văn Lương Diện tích: Căn hộ từ 67m ² – 138m ² Giá bán: Từ 34.5 triệu/m ² (bao gồm VAT + nội thất cao cấp)
	Geleximco	Gelexia Riverside	Vị trí: 885 Tam Trinh, Tên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội Diện tích: Căn hộ từ 71m ² – 124m ² Giá bán: từ 18-20 triệu đồng/m ²
	CTCP Tập đoàn T&T	Chung cư T&T Riverview	Vị trí: 440 Vĩnh Hưng, Q. Hoàng Mai, Hà Nội Diện tích: Căn hộ từ 54m ² – 112m ² Giá bán: từ 21 triệu đồng/m ²
	Tập đoàn Tân Hoàng Minh	Vinhomes D'Capitale	Vị trí: góc 3 mặt đường Trần Duy Hưng, Khuất Duy Tiến, Hoàng Minh Giám Diện tích: căn hộ từ 62m ² – 110m ² Giá bán: từ 42 triệu/m ²
TP. HCM	Hưng Thịnh Corp	SaiGon Mystery Villas	Vị trí: Đường Bát Nàn, P. Bình Trưng Tây, Q.2, TP. HCM ngay đảo Kim Cương Diện tích: Nhà phố, Biệt thự từ 100m ² – 250m ² Giá bán: từ 65 triệu đồng/m ²
	CTCP Thương mại Địa ốc Việt	Riva Park	Vị trí: Đường Nguyễn Tất Thánh, phường 18, Q4 Diện tích: Căn hộ từ 58.46m ² – 113.12m ² Giá bán: từ 37 triệu đồng/m ²
	Keppel Land Singapore	Estella Heights	Vị trí: Khu phố 3, Xa Lộ Hà Nội, P. An Phú, Q.2, TP. HCM Diện tích: Căn hộ từ 58m ² – 180m ² Giá bán: từ 40 triệu đồng/m ²
	CTCP Đầu tư Kinh doanh Khang Điền	Rosita Garden	Vị trí: Đường 990, Phường Phú Hữu, Q9, TP. HCM Diện tích: nhà liền kề từ 85m ² -176m ² Giá bán: từ 39 triệu đồng/m ²
	Công ty TNHH Xây dựng- Thương mại Thuận Việt	New City Thủ Thiêm	Vị trí: 17 Mai Chí Thọ, Khu phố 3, phường Bình Khánh, Q.2, TP.HCM Diện tích: Căn hộ từ 45m ² – 300m ² Giá bán: từ 40 triệu đồng/m ²
	CTCP Đầu tư Thủ Thiêm	Thủ Thiêm Dragon	Vị trí: Khu dân cư số 5, P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, TP.HCM Diện tích: căn hộ từ 45m ² – 93m ² Giá bán: từ 29 triệu đồng/m ²

	EZ Land	Hausneo	Vị trí: Liên Phường, Phú Hữu, Q.9, TP.HCM Diện tích: Căn hộ từ 52m ² – 102m ² Giá bán: từ 22-25 triệu đồng/m ²
	CTCP Đức Khải	The Era Premium	Vị trí: P. Phú Mỹ, Q.7, TP. HCM Diện tích: Căn hộ từ 49m ² – 125m ² Giá bán: từ 25 triệu đồng/m ²
Quảng Ninh	Vingroup	Vinhomes Dragon Bay Hạ Long	Vị trí: Số 1, đường Bến Đoan, Phường Hồng Gai, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh Diện tích: Nhà phố thương mại Shophouse từ 90m ² – 189 m ² Giá bán: từ 60 triệu đồng/m ²

Nguồn: TCBS tổng hợp

- Báo cáo của CBRE cho biết năm 2017, Hà Nội chứng kiến việc tăng giá thuê văn phòng ở cả hạng A và B lần đầu tiên trong vòng 5 năm qua. Kết thúc năm 2017, giá chào thuê của hạng A ở mức 24,8 USD/m²/tháng, tăng 9,5% theo năm. Trong khi đó, văn phòng hạng B cũng tăng giá nhẹ so với năm ngoái (tăng 0,4% theo năm) đạt 13,6 USD/m²/tháng. Theo CBRE, trong các năm 2018, giá thuê của cả văn phòng hạng A và hạng B sẽ tiếp tục tăng, đặc biệt ở hạng A khi không có nguồn cung mới. Theo Savills, thị trường văn phòng cho thuê trong khu vực trung tâm hiện nay rất khó tìm được mặt bằng văn phòng diện tích lớn. Nguyên nhân là nguồn vốn FDI ồ ạt chảy vào Việt Nam đã làm tăng nhanh chóng nhu cầu văn phòng, đặc biệt là khu vực trung tâm và văn phòng cao cấp. “Công suất thuê của toàn thị trường liên tục tăng trong hai năm vừa qua và đạt 94% trong quý IV/2017. Riêng khu vực trung tâm, công suất hiện đã đạt 97% và dự kiến sẽ ngày càng tăng trong thời gian sắp tới khi không có dự án văn phòng chuyên biệt nào đi vào hoạt động trong năm 2018”, Savills cho biết. Theo khảo sát khách thuê năm 2017 của Savills cho khu vực trung tâm, nguồn khách chủ lực đến từ khu vực F.I.R.E (tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bất động sản) và lĩnh vực sản xuất.

**ĐĂNG KÝ NHẬN BÁO CÁO | ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP TỪ TECHCOMBANK INTERNET BANKING
CHỨNG KHOÁN TCINVEST | TRÁI PHIẾU iBOND | QUỸ iFUND | TƯ VẤN TCWEALTH | PHÂN TÍCH**

© Techcom Securities 2016 | Tầng 10 số 191 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội | Hotline: **1800 5888 26** | www.tcbs.com.vn

Miễn trừ trách nhiệm: Báo cáo này chỉ được cung cấp nhằm để tham khảo, được đưa ra dựa trên một số giả định và điều kiện thị trường tại ngày của báo cáo và có thể thay đổi mà không được thông báo. Mặc dù tất cả thông tin trình bày trong báo cáo này được thu thập hoặc phát triển từ nguồn thông tin mà TCBS cho là đáng tin cậy, (các) tác giả của báo cáo này và TCBS không đưa ra bất kỳ tuyên bố hay bảo đảm nào về sự chính xác, tính trung thực hay sự đầy đủ của các thông tin đó. TCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm thuộc bất kỳ loại nào phát sinh từ hay liên quan đến việc sử dụng hay dựa vào thông tin hay ý kiến trình bày trong báo cáo này.